

Số: 05/UBCK-GCN

Hà Nội, ngày 28 tháng 12 năm 2009

CHỦ TỊCH ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC

Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 29 tháng 6 năm 2006;

Căn cứ Quyết định số 112/2009/QĐ-TTg ngày 11 tháng 9 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 17/2007/TT-BTC ngày 13 tháng 3 năm 2007 của Bộ Tài chính hướng dẫn Hồ sơ đăng ký chào bán chứng khoán ra công chúng;

Căn cứ Quyết định số 45/2007/QĐ-BTC ngày 5 tháng 6 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc ban hành Quy chế thành lập và quản lý quỹ đầu tư chứng khoán;

Căn cứ Quyết định số 13/2007/QĐ-BTC ngày 13 tháng 3 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc ban hành Mẫu bản cáo bạch trong Hồ sơ đăng ký chào bán chứng khoán ra công chúng và Hồ sơ đăng ký niêm yết chứng khoán tại Sở Giao dịch chứng khoán, Trung tâm giao dịch chứng khoán;

Xét hồ sơ đăng ký chào bán chứng chỉ quỹ đầu tư ra công chúng của Công ty cổ phần quản lý quỹ đầu tư Việt Nam;

Theo đề nghị của Vụ Trưởng Vụ Quản lý các Công ty quản lý quỹ và Quỹ đầu tư chứng khoán,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp Giấy chứng nhận chào bán chứng chỉ quỹ đầu tư chứng khoán ra công chúng cho:

QUỸ ĐẦU TƯ NĂNG ĐỘNG VIỆT NAM

Tên đầy đủ tiếng Anh: Vietnam Active Fund

Tên viết tắt: Quỹ đầu tư VFA

Công ty quản lý quỹ: Công ty cổ phần quản lý quỹ đầu tư Việt Nam



Ngân hàng giám sát: Ngân hàng Far East National Bank- Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 2: Quỹ đầu tư năng động Việt Nam được đăng ký chào bán chứng chỉ quỹ ra công chúng theo các nội dung sau:

1. Vốn điều lệ của quỹ: 300.000.000.000 (ba trăm tỷ) đồng.
2. Mệnh giá chứng chỉ quỹ: 10.000 (mười nghìn) đồng.
3. Số lượng chứng chỉ quỹ được phép phát hành: 30.000.000 (ba mươi triệu).
4. Loại hình quỹ đầu tư chứng khoán: đại chúng dạng đóng.

Điều 3: Công ty cổ phần quản lý quỹ đầu tư Việt Nam, Ngân hàng Far East National Bank – Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh và các bên liên quan phải tuân thủ pháp luật Việt Nam, các quy định về chứng khoán và thị trường chứng khoán.

Điều 4: Giấy chứng nhận này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 5: Giấy chứng nhận này được lập thành hai (02) bản chính: một (01) bản cấp cho Công ty cổ phần quản lý quỹ đầu tư Việt Nam, một (01) bản lưu tại Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.



KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Đoàn Hùng